TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2025/HS-ST
Ngày 29-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quang Hiển – nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Quang Châu - nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng Hải – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 9 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại địa chỉ số 17 đường Tôn Đức Thắng, tổ dân phố 1, xã Krông Nô, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07A/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2025/QĐST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025, Thông báo mở lại phiên tòa số: 10/2025/TB-TA ngày 22 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Y U, sinh ngày: 17/5/2007; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT: Bon Ja , xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Bon R, xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 03/12*;* dân tộc: M Nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Ng (đã chết) và bà H Th, sinh năm 1990. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2024 đến ngày 11/3/2025. Ngày 12/3/2025 bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 22/8/2025 bị bắt tạm giam - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Y U: Ông Hoàng Ngọc Tuấn (có mặt) và bà Mai Thị Hạnh (vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt) - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ: Địa chỉ: 86 Đoàn Thị Điểm, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị hại:* Anh Y Ch, sinh năm 2004; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Y Ch: Ông Phạm Quang Long và ông Y' Lam - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ: Địa chỉ: 86 Đoàn Thị Điểm, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Y Ngh, sinh năm 2006; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

+ Anh Y Th, sinh năm 2004; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Anh Y Ph, sinh năm 2007; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Anh Y V, sinh năm 2007; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Anh Y S, sinh năm 2008; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Y S: Ông Y Q và bà H Ch; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Anh Bàn Văn Đ, sinh năm 2006; địa chỉ: Bon Đăk P, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Anh Y Tr, sinh năm 2008; địa chỉ: Bon Đăk P, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Y Tr: Ông Y Ch1 và bà H L; địa chỉ: Bon Đăk P, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Chị H Ng, sinh năm 2009; địa chỉ: Bon Ja Rah, xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị H Ng: Ông Y Pr và bà H H; địa chỉ: Bon Ja Rah, xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Anh Y Đ, sinh năm 2008; địa chỉ: Bon Ja Rah, xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Y Đ: Ông Y Đê và bà H Hô; địa chỉ: Bon Ja Rah, xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng - vắng mặt.

+ Bà H Th, sinh năm 1990; địa chỉ: Bon R, xã Nâm N, tỉnh Lâm Đồng - có mặt.

- *Người phiên dịch:* Người phiên dịch: Bà H Thương, dân tộc M Nông- Phó Ban Văn hóa xã hội - Hội đồng nhân dân xã Nâm Nung; địa chỉ: Xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 18/8/2024, Y U, sinh ngày 17/5/2007 (17 tuổi 03 tháng 01 ngày) nhậu ở nhà thuộc bon Rcập, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông (nay là xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng) cùng Y Ph, Y V, Y Ngh, Y Tr, Bàn Văn Đ và một số người khác. Khoảng 21 giờ, Y Th chở H Ng đến nhà Y U tìm Y T. Khi

đến nhà Y U, H Ng ngồi trên xe để ngoài đường, Y Th vào nhà Y U hỏi *"Có Y T ở đây không?"*, mọi người trong nhà Uýt nói không có Tài ở đây, Y Th đi vào nhà Y U tìm Y T nhưng không thấy và đi ra định đi về thì Y Ngh hỏi Y Th *"Mày lên đây làm gì?"*, Y Th nói *"Tao kiếm thằng Tài"*, Y Ngh nói *"Kiếm Tài làm gì? Định đánh hả!"*, Y Th nói *"Không kiếm Tài để nhậu thôi làm gì mà căng thế!"*. Khi Y Th đi bộ ra tới đoạn đường đất trước khu vực đường bê tông nhà Y U thì Y U, Y Ngh đi theo và lao tới dùng tay và chân đấm, đá vào Y Th làm Y Th bị ngã xuống mương nước trước nhà Y U, sau đó Y V, Y Ph can ngăn. Y Th bỏ chạy và leo lên xe Bàn Văn Đ, Y Ph cũng leo lên xe của Đông, xe chạy được một đoạn Y Ngh và Y U chạy tới kéo xe làm cả ba ngã xuống xe, Y Ngh và Y U tiếp tục dùng tay, chân đánh Y Th, Y Ph và Y V can ngăn nên Y Th bỏ chạy đi về, còn Y Ph, Y V, Y Ngh và Y U quay lại nhà Y U. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Y U đang ở nhà thì Y Ch tới nhà Y U, Y Ch hỏi Y Ngh *"Sao mày đánh Y Th"* nhưng Y Ngh không nói gì, Y U lao vào dùng tay đấm Y Ch, Y S và Y V can ngăn kéo Y Ch ra, Y U vô nhà lấy 01 con dao để trên chiếu dùng để cắt lòng heo nhậu. Khi Y U cầm dao ra chỗ Y Ch, Y U dùng dao chém vào tay trái của Y Ch, bị thương Y Ch ôm tay và bỏ chạy ra hướng ngã tư đường bê tông thì được Đông, Y Ph chở đến Trạm y tế xã Nâm Nung để xử lý vết thương, sau đó được đưa đến Trung tâm y tế huyện Krông Nô và Bệnh viện Vùng Tây Nguyên để điều trị.

Ngày 28/8/2024, Y Ch có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đến Công an xã Nâm Nung.

Ngày 24/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã ra Quyết định số: 721/QĐ-ĐTTH, trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Y Ch. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên trên người sống số 406/KLTTCT-TTPY ngày 22/10/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông cũ đối với Y Ch kết luận:

- Các kết quả chính:

+ Kết quả khám giám định: 01 sẹo phần mềm 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước trung bình, tỷ lệ 02%; Tổn thương nhánh thần kinh quay trái, tỷ lệ 13%.

+ Kết quả cận lâm sàng: Mất dẫn truyền cảm giác nhánh thần kinh quay nông trái đoạn dưới vết thương cẳng tay.

- Kết luận:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Y Ch tại thời điểm giám định là: 15% (mười lăm phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư.

+ Kết luận khác: Không.

Công văn số 15/CV-TTPY ngày 27/3/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đăk Nông giải thích một số nội dung tại bản Kết luận giám định số 406/KLTTCT-TTPY ngày 22/10/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông:

- Hồ sơ bệnh án số 24.065428 của Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên, tỉnh Đắk Lắk (nhập viện ngày 19/08/2024, xuất viện ngày 22/08/2024) ghi nhận: 02 vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước (03 x 02) cm và (03 x 04) cm, sắc gọn; vết thương đứt gân duỗi cổ tay quay ngắn dài, đứt nhánh nông thần kinh quay. Trong quá trình phẫu thuật đã mở rộng vết thương hình chữ Z thám sát thấy đứt gân duỗi cổ tay quay ngắn dài, đứt nhánh nông thần kinh quay và tiến hành nối gân. Tại thời điểm giám định ngày 25/09/2024 lúc này vết thương đã liền sẹo tạo thành hình chữ Z. Vì vậy căn cứ vào hồ sơ bệnh án lúc nhập viện Y Ch có 02 vết thương; tại thời điểm giám định là 01 sẹo phần mềm hình chữ "Z".

- 02 vết thương phần mềm của Y Ch do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Sẹo phần mềm hình chữ "Z" cẳng tay trái của Y Ch là do quá trình xử lý vết thương tạo thành.

Ngày 30/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 54/QĐ-ĐTTH, Quyết định khởi tố bị can số: 77/QĐ-ĐTTH đối với Y U về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 24/CT-VKS- KrN ngày 25/06/2025, Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Krông Nô nay là VKSND Khu vực 9 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Y U về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên toà, đại diện VKSND Khu vực 9 - Lâm Đồng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y U phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 90, 91, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Y U từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2025, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Y Ch yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), bị cáo Y U đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Về xử lý vật chứng: Quá trình xác minh tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã truy tìm con dao Y U sử dụng chém Y Ch nhưng không thu giữ được.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tại thời điểm gây án, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn

chế. Mặt khác, bị cáo thực hiện hành vi do bị kích động tâm lý nên đề nghị HĐXX không xem xét tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* đối với bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, 90, 91, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp dưới khung hình phạt và miễn án phí cho bị cáo.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Y Ch: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm và yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại và những người làm chứng; phù hợp các biên bản xem xét dấu vết, bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên trên người sống số: 422/KLTTCT-TTPY ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Nông cũ kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Y Ch tại thời điểm giám định là: 15% (mười lăm phần trăm) là phù hợp, nên có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/8/2024, tại đoạn đường bê tông trước nhà Y U thuộc Bon R, xã Nâm N, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông cũ nay là xã Nâm Nung, tỉnh Lâm Đồng, Y U *(17 tuổi 03 tháng 01 ngày)* không có mâu thuẫn với Y Ch nhưng vẫn dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào cẳng tay trái của Y Ch gây thương tích tỷ lệ 15%. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung là *"Dùng hung khí nguy hiểm"* và "*Có tính chất côn đồ"* được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

... ”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ nhận thức để biết việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại nhưng với ý thức coi thường pháp luật, thể hiện tính côn đồ của mình, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm trực tiếp cố ý gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Sức khỏe của người khác là vốn quý, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ người nào có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác thì bị nghiêm trị. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần xem xét, phân tích nguyên nhân, động cơ và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng); bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy đinh tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Khi xét xử bị cáo đã trên 18 tuổi nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Y U mới 17 tuổi 03 tháng 01 ngày, nên khi quyết định hình phạt sẽ áp dụng Điều 90, 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 3/4 mức phạt từ mà điều luật quy định.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa phù hợp vì bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, chưa đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự nên không chấp nhận. Chấp nhận đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

[7] Xét đề nghị của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Từ những nhận định nêu trên, xét hoàn cảnh, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, tuy nhiên xét hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, liều lĩnh khi phạm tội, bị cáo bị tạm giam sau đó được áp dụng cho bảo lĩnh nhưng không chấp hành, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng nên phải bắt tạm giam để phục vụ quá trình xét xử. Mặt khác, tình hình an ninh trật tự tại địa phương hiện nay phức tạp, loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây. Do đó, để giữ gìn kỷ cương, trật tự an toàn xã hội cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Y Ch yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình xác minh tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã truy tìm con dao Y U sử dụng chém Y Ch nhưng không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án về thu miễn giảm án phí lệ phí tòa án, miễn n phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Y U phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, 91, 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Y U 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2025, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2024 đến ngày 11/3/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585 và 586 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Y U phải bồi thường thường cho bị hại anh Y Ch số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án về thu miễn giảm án phí lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Y U có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Y Ch vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 9 - Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam khu vực 08 -Trại tạm giam số 02, tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 9 –Lâm Đồng
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng